

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2018/HS-ST
Ngày: 23-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Mỹ

Bà Nguyễn Ngọc Cúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đô – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tuất – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 5 năm 2018, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ tên: Trần Thanh P, sinh năm 1998, tại tỉnh: Đồng Nai; Nơi ĐKTT: Ấp 1, xã A, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: Ấp 3, xã Y, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1966 và Trần Ngọc M, sinh năm 1973; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt.

* Bị hại: Anh Lê Diên B, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Ấp 4, xã Y, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

* Người làm chứng:

- Anh Trần Đình T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ấp 4, xã Y, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Thanh C, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp 4, xã Y, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

- Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Ấp 4, xã Y, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Thanh S, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp 4, xã Y, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/10/2017, Lê Diên B đến quán bida của anh Nguyễn Minh H tại ấp 3, xã Y, huyện X, tỉnh Đồng Nai thì gặp Trần Đình T đang chơi bi da trong quán nên B yêu cầu T trả tiền vay trước đó thì xảy ra mâu thuẫn đánh nhau, B lấy vỏ chai nước ngọt đập vỡ, cầm phần cổ chai còn lại đâm trúng vùng cổ của T gây thương tích. Khi được mọi người can ngăn B bỏ về quán nước của anh Nguyễn Thanh C ngồi chơi. T tức giận vì bị B đánh nên T điều khiển xe mô tô đi tìm B đánh trả thù.

Khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, Trần Thanh P là cháu của Trần Đình T đang ngồi uống rượu tại ngã tư Y, xã Y thì nhìn thấy T đi ngang qua, trên cổ chảy nhiều máu liền ra đuổi theo hỏi T nguyên nhân bị thương tích. T nói bị B đánh và đang trên đường đi tìm B để đánh trả thù. Sau đó, T tiếp tục đi về hướng ấp 4, xã Y để tìm B. P nảy sinh ý định đi theo giúp T đánh B trả thù nên tự ý đi về nhà gần đó lấy 01 cây tuýp sắt dài khoảng 80cm đường kính khoảng 02 cm rồi đi về hướng ấp 4, xã Y. Khi đến quán cà phê của anh Nguyễn Thanh C tại ấp 4, xã Y, T phát hiện B đang trong quán nên vào đánh nhau với B. Lúc này P cũng đến quán nhìn thấy T và B đang giằng co nhau đã dùng tuýp sắt đánh vào đầu, tay B gây thương tích. B chạy thoát ra sau nhà anh Nguyễn Thanh N còn P và T đến trạm y tế xã Y để điều trị vết thương. Trên đường đi P vứt cây tuýp sắt vào ven đường nhưng không xác định nơi vứt. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, P đã thừa nhận toàn bộ hành vi gây thương tích cho anh B.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0848/GDPY/2017 ngày 23/10/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đồng Nai đối với anh Lê Diên B kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể (Áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 16 %.

- Vật gây thương tích: Vật tày.

* Tang vật vụ án: 01 tuýp sắt dài khoảng 80cm và cục đá 04cm x 06 cm. Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được.

* Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Trần Thanh P đã tự nguyện bồi thường chi phí điều trị số tiền 15.000.000 đồng và anh Lê Diên B đã nhận không yêu cầu bồi thường thêm và không yêu cầu xử lý hình sự đối với P.

Trong quá trình điều tra, quá trình xét xử tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến gì đối với bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đồng Nai.

Bản cáo trạng số: 24/CT-VKS ngày 02 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Trần Thanh P về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức án từ 18 đến 24 tháng tù và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, đã có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 01/10/2017, khi phát hiện Trần Đình T là cậu ruột của mình bị thương tích và nguyên nhân là do Lê Diên B đánh, bị cáo đã đi theo T để tìm B đánh trả thù. Khi đến quán nước của anh Nguyễn Thanh C thuộc ấp 4, xã Y, huyện X, bị cáo thấy B và T đang đánh nhau nên đã cầm tuýp sắt dài khoảng 80cm đường kính khoảng 02cm mang theo sẵn lao vào đánh vào vùng đầu, tay của Lê Diên B gây thương tích. Hậu quả, anh Lê Diên B bị thương tích với tỷ lệ thương tật là 16%. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Trong quá trình xét xử bị cáo, bị hại và người làm chứng đều thừa nhận bị cáo P đã dùng tuýp sắt để đánh Lê Diên B, phù hợp với Kết quả giám định pháp y thương tích của Trung tâm giám định pháp y Đồng Nai đã kết luận thương tích của bị hại là vật tày gây ra. Vì vậy, đủ căn cứ xác định bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho người khác với tỷ lệ 16% nên phạm vào tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a, khoản 1, khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện vào ngày 01/10/2017 nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự năm 1999. Tuy nhiên, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Cố ý gây thương tích” có mức hình phạt nhẹ hơn so với quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó, căn cứ vào quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 41/2017/NQ-QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về hướng dẫn thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, Tòa án sẽ áp dụng quy định có lợi cho bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi xét xử đối với bị cáo.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự, an ninh tại địa phương, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Động cơ và mục đích phạm tội của bị cáo xuất phát từ việc muốn trả thù cho cậu ruột của mình là Trần Đình T, bị cáo đã không tìm hiểu nguyên nhân của sự việc, không trình báo với chính quyền địa phương mà tự mình gây thương tích cho bị hại. Do đó, cần có một mức hình phạt thật nghiêm để cải tạo, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51; quá trình điều tra cũng như quá trình xét xử người bị hại có đơn bãi nại và không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo.

[8] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[9] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại Lê Diên B đã nhận 15.000.000 đ tiền bồi thường của Trần Thanh P và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Xử lý vật chứng: Sau khi gây án, bị cáo đã vứt bỏ vật chứng, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã tổ chức truy tìm nhưng không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với Trần Đình T, hành vi có dấu hiệu đồng phạm với Trần Thanh P về tội “Cố ý gây thương tích”. Trước khi mở phiên tòa, Tòa án đã trả hồ sơ điều tra bổ sung để làm rõ nhưng Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu vẫn giữ nguyên quan điểm. Căn cứ vào Điều 298 của Bộ luật tố tụng hình sự quy định về giới hạn xét xử, Tòa án chỉ xét xử đối với những bị cáo, hành vi mà Viện kiểm sát truy tố.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 3 Điều 7, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 41/2017/NQ-QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về hướng dẫn thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thanh P phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Xử phạt Trần Thanh P 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Thanh P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí.

Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Quang

